

V, ngày 20 tháng 12 năm 2023

Số: 23/2023/QĐST-LĐ

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“Về việc: Tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Đào Thị H.
- *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Hương Th - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Duy H - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 57/2023/TLST-LĐ ngày 05 Tháng 12 năm 2023 về việc “Tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 30/2023/QĐST-LĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Anh Hoàng Anh V, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 6, khu Liên Minh, phường M, thành phố V, tỉnh P.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bảo hiểm xã hội tỉnh P.

Địa chỉ: Đường Nguyễn Tất Thành, phường P, thành phố V, tỉnh P.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Anh T; Chức vụ: Chuyên viên phòng quản lý thu - sổ thẻ. (Theo quyết định ủy quyền số 57/2023/QĐ-UQ ngày 07/11/2023).

2. Công ty TNHH Kee Eun V. (Nay là Công ty TNHH Sein Together Kee Eun V).

Địa chỉ: Khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu H; Chức vụ: Nhân viên nhân sự. (Theo Quyết định ủy quyền số 02/QĐ-KE VN ngày 07/12/2023).

3. Anh Nguyễn Viết V, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Đại Định, xã V, huyện V, tỉnh P.

(Các đương sự đều xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai anh Hoàng Anh V trình bày: Từ tháng 3/2008 đến tháng 01/2009 anh Nguyễn Viết V là em trai của anh rể anh do ở quê không có khu công nghiệp để xin việc đi làm do vậy có mượn anh một bộ hồ sơ lao động để xin việc tại Công ty TNHH Kee Eun V tại khu công nghiệp

Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P. Anh V được Công ty TNHH Kee Eun V ký hợp đồng lao động từ tháng 3/2008 và được đóng bảo hiểm xã hội dưới tên anh là Hoàng Anh V số sổ bảo hiểm T131189739. Anh V làm việc đến tháng 01/2009 thì nghỉ việc, anh V không còn giữ Hợp đồng lao động với Công ty TNHH Kee Eun V. Trong thời gian anh V làm việc dưới tên anh ở Công ty TNHH Kee Eun V thì anh đang làm việc tại Công ty TNHH SeShin V có đóng bảo hiểm xã hội số sổ 2508010683 nên có khoảng thời gian đóng trùng bảo hiểm với anh V. Việc anh V mượn hồ sơ của anh để ký Hợp đồng lao động với Công ty TNHH Kee Eun V là hành vi lừa dối do các anh không hiểu biết pháp luật. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án tuyên hủy hợp đồng lao động ký giữa anh Nguyễn Viết V dưới tên anh là Hoàng Anh V với Công ty TNHH Kee Eun V là vô hiệu và thoái thu thời gian đóng trùng bảo hiểm xã hội từ tháng 3/2008 đến tháng 01/2009 của số sổ bảo hiểm T131189739 và số tiền thoái thu này anh nhất trí trả lại cho người lao động thực tế là anh Nguyễn Viết V theo sự tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh P.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Viết V trình bày: Tháng 3/2008 anh có mượn của em trai chị dâu là anh Hoàng Anh V một bộ hồ sơ để xin việc tại Công ty TNHH Kee Eun V tại khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P. Sau khi được vào làm việc một thời gian thì Công ty TNHH Kee Eun V có ký Hợp đồng lao động với anh nhưng lấy tên Hoàng Anh V. Anh làm việc đến tháng 01/2009 thì xin nghỉ việc. Trong thời gian anh làm việc ở Công ty TNHH Kee Eun V thì anh V làm việc tại Công ty TNHH SeShin V nên có thời gian đóng trùng bảo hiểm với nhau, số sổ bảo hiểm của anh dưới tên anh V tại Công ty TNHH Kee Eun V là T131189739. Nay anh V đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động ký giữa anh dưới tên Hoàng Anh V và Công ty TNHH Kee Eun V tháng 3/2008 là vô hiệu do có sự lừa dối và thoái thu thời gian đóng trùng bảo hiểm xã hội từ tháng 3/2008 đến tháng 01/2009 của số sổ bảo hiểm T131189739, anh hoàn toàn nhất trí và anh mong muốn được nhận lại số tiền thoái thu bảo hiểm này theo sự tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh P cho người lao động thực tế là anh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh P do ông Trần Anh Tuấn là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Qua rà soát bảo hiểm xã hội (BHXH) trên hệ thống, Bảo hiểm xã hội tỉnh P phát hiện trường hợp anh Hoàng Anh V, sinh năm 1985 ở khu Liên Phương, phường M, thành phố V, tỉnh P có 02 số sổ bảo hiểm xã hội bị trùng thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 3/2008 đến tháng 01/2009 cụ thể:

Số sổ 01: T131189739 được cấp tại Công ty TNHH Kee Eun V, xã Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P.

Số sổ 02: 2508010683 được cấp tại Công ty TNHH Seshin V, xã Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P.

Tháng 3/2008, anh Nguyễn Viết V (người mượn hồ sơ) đi làm tại Công ty TNHH Kee Eun V và tham gia BHXH theo mã số T131189739. Thời điểm đó anh Hoàng Anh V đang làm việc và có tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH Seshin V theo mã số 2508010683.

Nay anh Hoàng Anh V trình bày là do thiếu hiểu biết nên đã cho anh Nguyễn Viết V mượn hồ sơ để đi làm, cụ thể: Anh Nguyễn Viết V đã lấy 01 bộ hồ sơ, sơ yếu

lý lịch mang tên Hoàng Anh V để xin việc tại Công ty TNHH Kee Eun V. Trong thời gian anh Nguyễn Viết V làm việc dưới tên anh Hoàng Anh V tại Công ty TNHH Kee Eun V thì anh Hoàng Anh V đang làm việc tại Công ty TNHH Seshin V, vì vậy người ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Kee Eun V và làm việc tại Công ty TNHH Kee Eun V là anh Nguyễn Viết V.

Đối với việc đóng BHXH: Sau khi công ty và người lao động ký hợp đồng lao động, công ty sẽ gửi hồ sơ, danh sách người lao động đến cơ quan BHXH để làm thủ tục đóng BHXH theo quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Điều này đã dẫn đến việc anh Hoàng Anh V có 02 sổ sổ BHXH trùng thời gian đóng BHXH tại 02 nơi làm việc khác nhau.

Quan điểm của Bảo hiểm xã hội tỉnh P về yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Anh V như sau: Để đảm bảo quyền lợi cho anh Hoàng Anh V đề nghị Toà án tuyên quyền lợi và nghĩa vụ của các bên như sau:

- Đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Anh V.

- Đề nghị và yêu cầu cơ quan Bảo hiểm xã hội: Thoái thu thời gian tham gia BHXH của mã số BHXH T131189739, mang tên Hoàng Anh V từ tháng 3/2008 đến tháng 01/2009 tại Công ty TNHH Kee Eun V với tổng số tiền là: 1.715.364 đồng (*Một triệu, bảy trăm mười lăm nghìn, ba trăm sáu mươi tư đồng*).

Ngoài ra do công việc bận nên Bảo hiểm xã hội tỉnh P đề nghị được vắng mặt trong tất cả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên xét xử, phiên họp giải quyết vụ việc dân sự của Tòa án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Kee Eun V (nay là Công ty TNHH Sein Together Kee Eun V) do bà Nguyễn Thị Thu Hằng là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Công ty TNHH Sein Together Kee Eun V; Địa chỉ: khu Công nghiệp Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P theo chứng nhận đầu tư số 182 043 000 040 thay đổi lần thứ nhất ngày 27/05/2015, trước đây là Công ty TNHH Kee Eun V. Tháng 03/2008 công ty có ký hợp đồng lao động số 07/1587/HĐ với anh Hoàng Anh V, số CMND: 131189739, sinh năm 1985; địa chỉ: Phường M, thành phố V, tỉnh P theo đúng quy định pháp luật.

Sau khi ký hợp đồng, Công ty đã tiến hành đóng BHXH cho anh V theo quy định của pháp luật. Đến tháng 01/2009 anh V vi phạm nội quy công ty và bị thôi việc.

Hiện nay, anh Hoàng Anh V đề nghị Tòa án tuyên hủy hợp đồng lao động nêu trên vì theo anh V trình bày là có sự lừa dối: Cụ thể là anh Hoàng Anh V cho anh Nguyễn Viết V mượn hồ sơ để tuyển dụng vào Công ty làm việc. Thời điểm đó anh V đang làm tại công ty TNHH SeShin V. Vì vậy, Công ty đề nghị Tòa án giải quyết việc lao động theo quy định pháp luật, thoái thu bảo hiểm xã hội, đảm bảo quyền lợi cho Công ty cũng như các đương sự khác. Công ty nhất trí số tiền thoái thu bảo hiểm được trả lại cho người lao động thực tế là anh Nguyễn Viết V. Hiện nay hồ sơ xin việc của công nhân thời điểm năm 2008 - 2010 công ty không còn lưu giữ nên không cung cấp cho Tòa án hợp đồng lao động được. Ngoài ra do công việc bận nên đại diện Công ty xin được vắng mặt trong tất cả các phiên họp giải quyết vụ việc lao động nêu trên của Tòa án.

* Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự từ khi

thủ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng phiên họp chấp nhận đơn yêu cầu của anh Hoàng Anh V. Tuyên bố Hợp đồng lao động ký giữa Công ty TNHH Kee Eun V (nay là Công ty TNHH Sein Together Kee Eun V) với anh Hoàng Anh V tháng 3/2008 (do anh Nguyễn Viết V mượn hồ sơ) là vô hiệu toàn bộ và giải quyết hậu quả pháp lý của việc tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ là thoả thu thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 3/2008 đến tháng 01/2009 tại sổ bảo hiểm xã hội số T131189739 cấp tại Công ty TNHH Kee Eun V. Số tiền thoả thu theo sự tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh P là: 1.715.364 đồng (*Một triệu, bảy trăm mười lăm nghìn, ba trăm sáu mươi tư đồng*) được trả lại cho anh Nguyễn Viết V. Anh Hoàng Anh V phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P nhận định:

[1]. Về tố tụng: Hợp đồng lao động anh Hoàng Anh V yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu được ký kết tại trụ sở Công ty TNHH Kee Eun V, nay là Công ty TNHH Sein Together Kee Eun V theo Giấy chứng nhận đầu tư thay đổi lần thứ nhất ngày 27/5/2015 của Ban quản lý các khu công nghiệp P có địa chỉ tại khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố V, tỉnh P. Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên họp người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt tất cả các đương sự.

[2]. Xét yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH Kee Eun V, nay đổi tên thành Công ty TNHH Sein Together Kee Eun V (theo Giấy chứng nhận đầu tư thay đổi lần thứ nhất ngày 27/5/2015 của Ban quản lý các khu công nghiệp P) và anh Hoàng Anh V (do anh Nguyễn Viết V mượn hồ sơ) vào tháng 3/2008 là vô hiệu thấy rằng: Anh Nguyễn Viết V sử dụng hồ sơ của anh Hoàng Anh V để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Kee Eun V là có sự lừa dối do người lao động ký kết hợp đồng không đúng chủ thể, điều đó đã ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh Hoàng Anh V dẫn đến vi phạm quy định của Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội nên yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của anh Hoàng Anh V là có căn cứ được chấp nhận.

Thời gian Công ty TNHH Kee Eun V đóng bảo hiểm xã hội cho anh Nguyễn Viết V (mượn tên anh Hoàng Anh V) tại sổ sổ bảo hiểm T131189739 từ tháng 03/2008 đến tháng 01/2009 thì cũng trong khoảng thời gian này anh Hoàng Anh V đang làm việc tại Công ty TNHH SeShin V và được Công ty TNHH SeShin V đóng bảo hiểm xã hội tại sổ sổ 2508010683 nên đã dẫn đến có thời gian đóng trùng hai sổ bảo hiểm xã hội đều mang tên Hoàng Anh V. Do Hợp đồng lao động ký giữa Công ty TNHH Kee Eun V và anh Hoàng Anh V (thực tế do anh Nguyễn Viết V ký) là vô hiệu, vì vậy phải giải quyết hậu quả của Hợp đồng vô hiệu nên cần thoả thu toàn bộ

thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 3/2008 đến tháng 01/2009 của sổ sổ bảo hiểm T131189739 là đúng và số tiền thoái thu này theo sự tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh P là 1.715.364 đồng (*Một triệu, bảy trăm mười lăm nghìn, ba trăm sáu mươi tư đồng*) được trả lại cho người lao động thực tế là anh Nguyễn Viết V là phù hợp.

[3]. Về lệ phí: Anh Hoàng Anh V phải chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

[4]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 132 Bộ luật Dân sự 2005; Điều 6, Điều 30 Bộ luật Lao động năm 1994; Điều 50 Bộ luật lao động năm 2012; Điều 15; điểm b khoản 1 Điều 49, Điều 50; Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Hoàng Anh V. Tuyên bố Hợp đồng lao động ký giữa Công ty TNHH Kee Eun V (nay là Công ty TNHH Sein Together Kee Eun V) với anh Hoàng Anh V tháng 3/2008 (do anh Nguyễn Viết V mượn hồ sơ) là vô hiệu toàn bộ.

2. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ: Thoái thu thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 3/2008 đến tháng 01/2009 tại sổ bảo hiểm xã hội số T131189739 cấp tại Công ty TNHH Kee Eun V (nay là Công ty TNHH Sein Together Kee Eun V). Số tiền thoái thu theo sự tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh P là 1.715.364 đồng (*Một triệu, bảy trăm mười lăm nghìn, ba trăm sáu mươi tư đồng*) trả lại cho anh Nguyễn Viết V.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh Hoàng Anh V phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh Hoàng Anh V đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005724 ngày 01/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện

kiểm sát nhân dân tỉnh P có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND TP. V, T. P;
- Chi cục THADS TP. V, T. P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đào Thị H